

Bản án số: 73/2018/HS-PT

Ngày 04 - 4 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành;

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Xuân Đào;

Ông Nguyễn Thành Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Anh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Xuân Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2018/TLPT-HS ngày 10 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo Lê Thanh S; do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 115/2017/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện N.

- Bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo: Lê Thanh S, sinh năm 199X tại tỉnh Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Trí D (chết) và bà Nguyễn Thị H; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 16 tháng 6 năm 2017 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại có kháng cáo: Ông Lý Văn T, sinh năm 196X; địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:* Ông Phạm Đức T, Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư P - Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai; địa chỉ: Khu phố R, Quốc lộ Q, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 18/9/2016, Lê Thanh S điều khiển xe mô tô hiệu Exciter biển số 60C2-256.XX đi trong hẻm từ hướng quán ăn B ra đường Lộ A thuộc ấp B, xã P, huyện N. Khi đến đoạn đường có tiệm cắt tóc “T” thì gặp ông Lý Văn T điều khiển xe mô tô biển số 60L6-71XX đi ngược chiều, chạy lấn sang phần đường của S làm hai xe va chạm nhẹ nên S và ông T cãi nhau. Trong lúc cãi nhau, ông T đi lại chỗ S đang đứng dùng tay túm cổ áo của S và chửi; S gạt tay ông T ra và dùng tay phải đập mạnh vào mặt, trúng mắt trái của ông T 01 cái làm ông T bật ngã ra sau, ngã đập đầu vào cục đá lớn dài 20cm x 10cm kê dưới chân tấm bảng hiệu “T”; mọi người xung quanh thấy S đánh ông T liền can ngăn và đưa ông T đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đồng Nai. Sau đó, gia đình ông T đã làm đơn tố cáo Lê Thanh S đến Cơ quan Công an.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số: 0996/GĐPY/2016 ngày 20/12/2016 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đồng Nai kết luận ông Lý Văn T có thương tích như sau: Chấn thương vùng cổ gây dập tủy cổ C3 đến C5, thoát vị đĩa đệm C3, C4 và C4, C5; phải phẫu thuật lấy nhân đệm, ghép đĩa đệm, nẹp vis, hiện để lại tổn thương tủy cổ dạng khoanh đoạn. Vật gây thương tích: Vật tày. Tỷ lệ thương tật là 99% tạm thời.

Vật chứng: 01 cục đá dài 20cm x 10cm không thu hồi được.

Về dân sự: Trong quá trình điều tra, gia đình bị cáo Lê Thanh S đã bồi thường cho ông Lý Văn T số tiền 30.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 120/CT.VKS-HS ngày 31/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Lê Thanh S về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Khoản 3, Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 115/2017/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện N đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Lê Thanh S phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng Khoản 3, Điều 104; Điểm p, Khoản 1 và Khoản 2, Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo Lê Thanh S

05 (năm) năm tù. Ngoài ra, bản án còn tuyên về bồi thường dân sự, trách nhiệm thi hành án, án phí và quyền kháng cáo.

- Ngày 06 tháng 12 năm 2017, bị cáo Lê Thanh S kháng cáo bản án sơ thẩm, yêu cầu giảm nhẹ hình phạt.

- Ngày 05 tháng 12 năm 2017, bị hại Lý Văn T kháng cáo bản án sơ thẩm, yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo Lê Thanh S.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án, đề nghị sửa án sơ thẩm, áp dụng thêm Điểm b, Khoản 1 và Khoản 2 Bộ luật Hình sự năm 1999; không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo; chấp nhận kháng cáo của bị hại và tăng hình phạt đối với bị cáo Lê Thanh S.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại do ông Phạm Đức T trình bày: Cấp sơ thẩm xác định bị cáo Lê Thanh S phạm tội theo Khoản 3, Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là đúng; tuy nhiên, mức hình phạt quyết định đối với bị cáo là quá nhẹ. Tại phiên tòa sơ thẩm đã làm rõ, khi xảy ra vụ án, bị cáo S bỏ đi; sau đó, có ý định quay lại để tiếp tục tấn công bị hại. Do đó, đề nghị cấp phúc thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo Lê Thanh S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã nêu. Sau khi va chạm giao thông, bị hại Lý Văn T có hành vi túm cổ áo của bị cáo Lê Thanh S và chửi; bị cáo S đã không kiềm chế, tấn công và gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ thương tật là 99% tạm thời. Tòa án cấp sơ thẩm xác định và xét xử bị cáo S về tội “Cố ý gây thương tích” theo Khoản 3, Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Về áp dụng pháp luật

- Về hành vi cố ý gây thương tích, theo quy định tại Điểm a, Khoản 3, Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì hành vi của bị cáo Lê Thanh S có khung hình phạt từ 05 năm đến 10 năm tù; quy định này có lợi hơn cho bị cáo so với quy định tại Khoản 3, Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999, có khung hình phạt từ 05 năm đến 15 năm tù. Do đó, để giải quyết vụ án,

cần phải áp dụng Khoản 3, Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số: 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số: 12/2017/QH14, nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 05/7/2017. Cấp sơ thẩm không áp dụng các quy định nêu trên để giải quyết vụ án là không phù hợp; do đó, sửa án sơ thẩm.

- Cấp sơ thẩm xác định bị cáo Lê Thanh S có các tình tiết giảm nhẹ như sau: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường một phần khắc phục hậu quả; bị hại cũng có phần lỗi; tuy nhiên, việc không áp dụng Điểm b, Khoản 1, Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là chưa đầy đủ; do đó, sửa án sơ thẩm.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, gia đình bị cáo cung cấp thêm các tài liệu thể hiện bị cáo có hoàn cảnh khó khăn; ông ngoại bị cáo tên Nguyễn Văn Đ là người có công với cách mạng, được tặng Huy chương Kháng chiến Hạng Nhì. Các tình tiết này thuộc Khoản 2, Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[3] Về hình phạt

Hậu quả của hành vi phạm tội bị cáo Lê Thanh S gây ra cho bị hại Lý Văn T là rất nghiêm trọng; với tỷ lệ thương tích 99%, bị hại sẽ rất khó khăn trong sinh hoạt, cuộc sống và lao động. Mức án cấp sơ thẩm quyết định đối với bị cáo S là chưa tương xứng so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, kháng cáo của bị cáo đề nghị giảm hình phạt là không có cơ sở chấp nhận; đồng thời, có đủ căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị hại, tăng hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về án phí

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận, phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Đối với phần trình bày của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm b, Khoản 1, Điều 355 và Điểm a, Khoản 2, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thanh S;

Chấp nhận kháng cáo của bị hại Lý Văn T;

Sửa bản án sơ thẩm về áp dụng pháp luật và tăng hình phạt.

1. Áp dụng Khoản 3, Điều 104; Điểm b và p, Khoản 1 và Khoản 2, Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số: 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số: 12/2017/QH14; Khoản 3, Điều 7; Điểm a, Khoản 3, Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Lê Thanh S 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 6 năm 2017.

2. Về án phí: Bị cáo Lê Thanh S phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Quyết định của bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự bồi thường thiệt hại, trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ bồi thường, án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Trại Tạm giam – Công an tỉnh Đồng Nai (B5);
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện N;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện N;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện N;
- Tòa án nhân dân huyện N (2);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện N;
- Phòng PV 27 - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự và Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký và đóng dấu

Nguyễn Văn Thành